TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **42**/2025/HS-ST
Ngày 29-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – ĐỒNG NAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Bùi Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Ông Nguyễn Văn Năm.
2/ Bà Phạm Thị Giàu.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Dương Thị Ngọc Huế - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Duy Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 27/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Tấn T, sinh ngày 15/10/2001, tại Tiền Giang. Số CCCD: 0822.0101.1740; nơi thường trú: ấp L, xã Y, huyện G, tỉnh Tiền Giang (nay là: ấp L, xã P, tỉnh Đồng Tháp); nơi đăng ký tạm trú: 46/11/5 N, KP N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường Đ, thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: phụ hồ; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam, con ông Nguyễn Tâm P (chết) và bà Phạm Thị Mỹ HHồng; bị cáo có vợ là Phan Thị Như Quỳnh, sinh năm 2002 và 01 con nhỏ sinh năm 2022; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/3/2025 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực B, trại tạm giam số 01 tỉnh Đồng Nai. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 26/3/2025, T thuê xe mô tô chở khách (xe ôm) đến quán cà phê "Tí Nị" tại tổ 8C, khu phố Đ, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (nay là phường B, tỉnh Đồng Nai) gặp người nam giới tên V (không rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi mua ma tuý. V đồng ý bán cho T 01 gói ma tuý với giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). T cất giấu 01 gói ma tuý nêu trên trong túi quần phía trước, bên trái đang mặc và gọi điện nhờ Nguyễn Đào Gia B, sinh năm 2001, thường trú tại: 4A, tổ 1, khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (nay là phường Tân Triều, tỉnh Đồng Nai) điều khiển xe mô tô biển số 60F3-566.23 chở T về nhà.

Khoảng 20 giờ 35 phút cùng ngày, khi B điều khiển xe mô tô nêu trên chở T đến đoạn đường Hoàng Minh Chánh thuộc tổ 8C, khu phố Đồng Nai, phường Hoá An, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (nay là phường B, tỉnh Đồng Nai) thì bị lực lượng công an phường H (nay là phường B) phát hiện, bắt quả tang. Công an phường B lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai xử lý.

Quá trình điều tra, Phạm Tấn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 gói nilon hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì bên trên có chữ ký của Phạm Tấn T, Dương Minh Đ, V Huy H và hình dấu tròn màu đỏ Công an phường H.

- 01 điện thoại di động Oppo A31 màu trắng xanh, số IMEI1: 867652040916694, IMEI 2: 867652040916686.

*Tại Kết luận giám định số 491/KL-KTHS ngày 31/3/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma tuý, có khối lượng: 0,6056 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số: 04/CT-VKSKV1-ĐN ngày 04/7/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai đã truy tố bị cáo Phạm Tấn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - tỉnh Đồng Nai giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo T về tội danh và điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Phạm Tấn T từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 gói ma tuý còn lại sau giám định (gói niêm phong số 491/KL-KTHS ngày 31/3/2025).

Sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Oppo A31 màu trắng xanh, số IMEI1: 867652040916694, IMEI 2: 867652040916686 do bị cáo dùng vào việc phạm tội.

(*Vật chứng hiện đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/7/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - Đồng Nai*).

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đồng Nai, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có tại hồ sơ vụ án, cụ thể:

Vào lúc 20 giờ 35 phút, ngày 26/3/2025, tại đường Hoàng Minh Chánh thuộc tổ 8C, khu phố Đồng Nai, phường Hoá An, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (nay là phường B, tỉnh Đồng Nai) Phạm Tấn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,6056 gam ma tuý, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an phường B phát hiện, bắt quả tang.

Như vậy, hành vi của bị cáo T đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là hành vi nguy hiểm cho xã hội, là mầm mống làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn coi thường pháp luật, bất chấp hậu quả xảy ra.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng cải tạo, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có nhân thân tốt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần tuyên tịch thu tiêu hủy: toàn bộ số ma tuý còn lại sau giám định (gói niêm phong số 491/KL-KTHS ngày 31/3/2025).

Sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Oppo A31 màu trắng xanh, số IMEI1: 867652040916694, IMEI 2: 867652040916686 do bị cáo dùng vào việc phạm tội.

(*Vật chứng hiện đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/7/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - Đồng Nai*).

[8] Đối với Nguyễn Đào Gia B: Do B không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của T nên Cơ quan điều tra không xử lý. Tuy nhiên, do B dương tính với ma tuý (sử dụng một mình vào ngày 25/3/2025) nên bị Uỷ ban nhân dân phường Hoá An ra Quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

Đối với người thanh niên tên V (chưa rõ lai lịch) bán ma tuý cho Phạm Tấn T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo Phạm Tấn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Đối với nhận định của kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử về tội danh nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Tấn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Tấn T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/3/2025.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy: toàn bộ số ma tuý còn lại sau giám định bên trong 01 (một) gói niêm phong số 491/KL-KTHS ngày 31/3/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

Sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Oppo A31 màu trắng xanh, số IMEI1: 867652040916694, IMEI 2: 867652040916686. Tình trạng: cũ, đã qua sử dụng, màn hình bị vỡ.

(*Vật chứng hiện đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/7/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - Đồng Nai*).

4. Về án phí: Buộc bị cáo T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND khu vực 1- Đồng Nai;
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan THAHS tỉnh Đồng Nai;
- Phân trại tạm giam khu vực B;
trại tạm giam số 01 tỉnh Đồng Nai
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Thu Trang